

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 9

Đề 2

Bài 1: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống.

$$5\text{dam} + 15\text{m} = \dots?$$

20m

55m

65m

Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

$$3\text{km} = \dots \text{hm}$$

$$4\text{m} 7\text{dm} = \dots \text{dm}$$

$$6\text{dam} 5\text{dm} = \dots \text{dm}$$

$$8\text{cm} 8\text{mm} = \dots \text{mm}$$

$$2\text{hm} = \dots \text{dam}$$

Bài 3: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.

Chị hái được 12 quả cam, mẹ hái được nhiều gấp đôi số cam của chị. Hỏi mẹ hái được bao nhiêu quả cam ?

A. 24 quả

B. 62 quả

C. 72 quả

D. 82 quả

Bài 4: Tính(theo mẫu):

Mẫu: $5\text{m} + 5\text{cm} = 500\text{cm} + 5\text{cm} = 505\text{cm}.$

a) $8\text{m} + 8\text{mm} = \dots$

b) $5\text{km} - 5\text{dam} = \dots$

c) $16\text{hm} - 8\text{dam} = \dots$

d) $6\text{dam} + 8\text{m} = \dots$

Bài 5: Tấm vải thứ nhất dài 24m. Tấm vải thứ hai dài gấp 4 lần tấm vải thứ nhất. Tấm vải thứ ba dài bằng $\frac{1}{3}$ tấm vải thứ hai. Hỏi tấm vải thứ ba dài bao nhiêu mét?

Bài giải

.....
.....
.....
.....

Đáp số:.....

Bài 6: Vẽ góc vuông đỉnh A cạnh AB, AC

A _____

Lời giải chi tiết

Bài 1:

Phương pháp giải:

- Áp dụng cách đổi $1\text{dam} = 10\text{m}$ để đưa về cùng đơn vị đo là m.
- Thực hiện phép tính cộng bình thường.

Cách giải :

Ta có $1\text{dam} = 10\text{m}$ nên $5\text{dam} = 50\text{m}$

Do đó: $5\text{dam} + 15\text{m} = 50\text{m} + 15\text{m} = 65\text{m}$.

Vậy ta có kết quả như sau:

20m S 55m S 65m Đ

Bài 2:

Phương pháp giải:

Dựa vào bảng đơn vị đo độ dài:

Lớn hơn mét			Mét	Nhỏ hơn mét		
km	hm	dam	m	dm	cm	mm
1km = 10hm = 1000m	1hm = 10dam = 100m	1dam = 10m	1m = 10dm = 100cm = 1000mm	1dm = 10cm = 100mm	1cm = 10mm	1mm

Cách giải :

$$3\text{km} = 30\text{hm}$$

$$4\text{m } 7\text{dm} = 47\text{dm}$$

$$6\text{dam } 5\text{dm} = 605\text{dm}$$

$$8\text{cm } 8\text{mm} = 88\text{mm}$$

$$2\text{hm} = 20\text{dam}$$

Bài 3:

Phương pháp giải:

- Dạng toán: Gấp một số lên nhiều lần.

- Đôi: Gấp đôi = gấp 2 lần.
- Muốn tìm số quả cam mẹ hái được, ta lấy số cam chị hái được nhân với 2.

Cách giải :

Số quả cam mẹ hái được là:

$$12 \times 2 = 24 \text{ (quả)}$$

Đáp số: 24 quả cam.

⇒ **Đáp án cần chọn là A.**

Bài 4:

Phương pháp giải:

- Áp dụng bảng đơn vị đo độ dài để đưa các số đo độ dài về cùng một đơn vị.

Lớn hơn mét			Mét	Nhỏ hơn mét		
km	hm	dam	m	dm	cm	mm
1km	1hm	1dam	1m	1dm	1cm	1mm
= 10hm	= 10dam	= 10m	= 10dm	= 10cm	= 10mm	
= 1000m	= 100m		= 100cm	= 100mm		
			= 1000mm			

- Thực hiện phép tính bình thường.

Cách giải :

- $8m + 8mm = 8000mm + 8mm = 8008mm.$
- $5km - 5dam = 500dam - 5dam = 495dam.$
- $16hm - 8dam = 160dam - 8dam = 152dam.$
- $6dam + 8m = 60m + 8m = 68m.$

Bài 5:

Phương pháp giải:

- Muốn tìm độ dài của tấm vải thứ hai, ta lấy độ dài của tấm vải thứ nhất nhân với 4.
- Muốn tìm độ dài của tấm vải thứ ba, ta lấy độ dài của tấm vải thứ hai chia cho 3.

Cách giải :

Tám vải thứ hai dài số mét là:

$$24 \times 4 = 96 \text{ (m)}$$

Tám vải thứ ba dài số mét là:

$$96 : 3 = 32 \text{ (m)}$$

Đáp số: 32m vải

Bài 6:

Phương pháp giải:

Dùng ê-kê để vẽ góc vuông.

Cách giải :

